

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 298/2021/HS-ST
Ngày 27/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Tùng Mận.

2. Ông Trần Văn Nghị.

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Cảnh, thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà H' Mi Chan Niê, Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 272/2021/HS-ST ngày 13/9/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 302/2021/QĐXXST-HS ngày 16/9/2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Võ Văn B, sinh ngày 16/3/2000, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 15, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Võ Văn Đ (đã chết), con bà Phan Thị N, sinh năm 1962, Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/6/2021, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố B, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lê Duy L, sinh ngày 10/11/1991, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 15, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Thợ thạch cao; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Lê Duy H, sinh năm 1946, con bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1946; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/6/2021, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố B, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1946; Nơi cư trú: Thôn 15, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

Người chứng kiến: Anh Phạm Minh T, sinh năm 1999; Nơi cư trú: thôn 3, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Văn B và Lê Duy L, đều là đối tượng nghiện ma túy loại Methamphetamine. Vào tối ngày 02/6/2021 sau khi làm xong công việc ở công trình thì B, L cùng rủ nhau góp mỗi người 100.000 đồng để mua ma túy về sử dụng. Sau đó, L điều khiển xe mô tô BKS 47S1 – 069.85 chở B đến khu vực vòng xoay Km3, phường T, thành phố B gặp một người nam giới tên Út để mua ma túy. Đến nơi, L đưa số tiền 200.000 đồng thì được Út đưa lại 01 gói nylon chứa ma túy đá rồi L đưa B cất giấu. Mua được ma túy, L điều khiển xe chở B đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 03/6/2021, khi B, L đến trước địa chỉ số 117, tỉnh lộ 5, xã C, thành phố B thì bị lực lượng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang. B tự giác giao nộp 01 gói nylon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng được cất giấu trong túi áo khoác màu đen bên phải phía trong mà B đang mặc trên người đã được niêm phong theo quy định pháp luật.

Tại Kết luận giám định số 615/GĐMT-PC09 ngày 11/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk đã kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,1144 gam. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1017 gam đã được niêm phong.

Đồ vật, tài liệu bị tạm giữ: 01 ống thủy tinh một đầu bị bể cong thành phễu; 01 xe mô tô hiệu Honda Wave màu đỏ BKS 47S1 – 069.85.

Tại bản Cáo trạng số: 305/CT-VKS ngày 10/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố các bị cáo Võ Văn B và Lê Duy L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận: Hành vi phạm tội của các bị cáo như bản Cáo trạng đã nêu là đúng, những lời khai trong quá trình điều tra và tại phiên tòa của các bị cáo hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung nhục hình gì và đúng tình tiết khách quan của vụ án.

Những lời khai trong quá trình điều tra của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến là khách quan, đầy đủ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Văn B mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Lê Duy L mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 0,1017 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 615/GĐMT-PC09 ngày 11/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk và 01 ống thủy tinh một đầu bị bể cong thành phễu là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave màu đỏ BKS 47S1 – 069.85 mà các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra đã xác định đây là tài sản của bà Nguyễn Thị M. Việc L sử dụng chiếc xe đi mua ma túy bà Mỷ hoàn toàn không biết. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe cho bà M nhận quản lý sử dụng là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo L. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp. Đối với bị cáo B, kết quả xét nghiệm ma túy âm tính nên Cơ quan cảnh sát điều tra không ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

Đối với nguồn ma túy, các bị cáo khai mua của một người đàn nam giới tên Út tại khu vực vòng xoay Km3, phường T, thành phố B. Cơ quan điều tra chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của đối tượng nên tách hành vi này khỏi vụ án tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Các bị cáo không tranh luận, bào chữa, đối đáp gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

Tại phần lời nói sau cùng các bị cáo tỏ thái độ ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay về cơ bản là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Xét hành vi của các bị cáo Võ Văn B và Lê Duy L tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine,

khối lượng 0,1144 gam, nhằm sử dụng là phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

....

c) *Heroin, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.*

[3]. Xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, không những đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại dược chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được rằng các loại dược chất ma túy đều thuộc sự độc quyền quản lý của Nhà nước, thông qua các cơ quan chức năng có thẩm quyền và phải tuân theo những trình tự, thủ tục nghiêm ngặt; mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy đều bị trừng trị nghiêm khắc. Người nghiện ma túy là tự tàn phá sức khỏe, làm tổn hại giống nòi và còn là nguyên nhân làm lây truyền các căn bệnh xã hội, trong đó có đại dịch HIV/AIDS đang là vấn nạn của toàn nhân loại. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên vào khoảng 01 giờ 00 phút, các bị cáo Võ Văn B và Lê Duy L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,1144 gam, nhằm mục đích sử dụng. Cho nên đối với các bị cáo cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định. Có như vậy, mới phát huy được tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4]. Trong vụ án này có hai bị cáo tham gia với vai trò và tính chất ngang nhau, thể hiện các bị cáo là bạn bè và đều là đối tượng nghiện ma túy, số ma túy khối lượng 0,1144 gam mà các bị cáo tàng trữ trái phép nhằm mục đích sử dụng là do mỗi bị cáo góp 100.000 đồng để mua, cho nên các bị cáo phải chịu chung về hậu quả và mức hình phạt ngang nhau là phù hợp.

[4]. Tuy nhiên, xét thấy sau khi phạm tội, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là, tình tiết giảm nhẹ theo quy định của Bộ luật hình sự nên cần xem xét trong quá trình lượng hình để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước.

[5]. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo L. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp. Đối với bị cáo B, kết quả xét nghiệm ma túy âm tính nên Cơ quan cảnh sát điều tra không ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

[6]. Đối với nguồn ma túy, các bị cáo khai mua của một người đàn nam giới tên Út tại khu vực vòng xoay Km3, phường T, thành phố B. Cơ quan điều tra chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của đối tượng nên tách hành vi này khỏi vụ án tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 0,1017 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 615/GĐMT-PC09 ngày 11/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk và 01 ống thủy tinh một đầu bị bể cong thành phễu là tang vật của vụ án (Đặc điểm, khối lượng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án thành phố B ngày 13/9/2021).

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave màu đỏ BKS 47S1 – 069.85 mà các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra đã xác định đây là tài sản của bà Nguyễn Thị M. Việc L sử dụng chiếc xe đi mua ma túy bà Mỷ hoàn toàn không biết. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe cho bà M nhận quản lý sử dụng là phù hợp.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Võ Văn B và Lê Duy L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo **Võ Văn B** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 03/6/2021.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Duy L** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 03/6/2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 0,1017 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 615/GĐMT-PC09 ngày 11/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk và 01 ống thủy tinh một đầu bị bể cong thành phễu là tang vật của vụ án (Đặc điểm, khối lượng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án thành phố B ngày 13/9/2021).

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột trả lại cho bà Nguyễn Thị M 01 xe mô tô hiệu Honda Wave màu đỏ BKS 47S1 – 069.85, là chủ sở hữu nhận quản lý, sử dụng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Võ Văn B và Lê Duy L mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKS TP. BMT;
- Chi cục THA TP. B;
- Công an TP. BMT;
- VKS tỉnh Đắk Lắk;
- TA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS vụ án, VPCQ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Đình Thanh